

KẾT LUẬN KIỂM TRA
Thực hiện đăng ký nuôi con nuôi trong nước
trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Thực hiện Kế hoạch số 241/KH-STP ngày 29/02/2024 của Sở Tư pháp về kiểm tra việc triển khai, thực hiện công tác hộ tịch, nuôi con nuôi, chứng thực, bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2024; Quyết định số 311/QĐ-STP ngày 19/3/2024 của Giám đốc Sở Tư pháp về việc thành lập Đoàn kiểm tra việc thực hiện công tác hộ tịch, nuôi con nuôi, chứng thực, bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2024 (thời điểm kiểm tra năm 2023).

Trên cơ sở Đoàn kiểm tra tiếp nhận, kiểm tra các hồ sơ, giấy tờ, sổ đăng ký khai sinh, sổ đăng ký nuôi con nuôi năm 2022 và các tài liệu có liên quan do UBND của 24 xã, phường, thị trấn được kiểm tra (gọi tắt là các đơn vị được kiểm tra) cung cấp, báo cáo. Giám đốc Sở Tư pháp kết luận như sau:

I. TÌNH HÌNH ĐĂNG KÝ NUÔI CON NUÔI

Năm 2023, UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đã thực hiện đăng ký nuôi con nuôi trong nước cho 35 trường hợp, gồm: Lê Lợi, Hiến Nam, Phú Cường (thành phố Hưng Yên); Quảng Lăng, Hoàng Hoa Thám, thị trấn Ân Thi (huyện Ân Thi); Bình Kiều, Bình Minh, Phùng Hưng (huyện Khoái Châu); Đồng Thanh, Ngọc Thanh, Thọ Vinh (huyện Kim Động); Xuân Quan, Long Hưng (huyện Văn Giang); Lạc Đạo, Lương Tài (huyện Văn Lâm); Hưng Đạo, An Viên, Lê Xá (huyện Tiên Lữ); Liêu Xá, Đồng Than và Thị trấn Yên Mỹ (huyện Yên Mỹ); Dương Quang, Phan Đình Phùng (thị xã Mỹ Hào). Đối tượng trẻ được nhận làm con nuôi chủ yếu tập trung vào đối tượng trẻ em bị bỏ rơi; trẻ được cô, dì, chú, bác ruột và cha dượng nhận làm con nuôi. Tình trạng sức khỏe phần lớn trẻ em được nhận làm con nuôi có sức khỏe bình thường, hòa nhập tốt với môi trường gia đình cha mẹ nuôi.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA

1. Ưu điểm

Công tác đăng ký nuôi con nuôi trong nước thời gian qua đã được lãnh đạo UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện, tạo điều kiện cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được nuôi dưỡng trong môi trường gia đình thay thế phù hợp, được pháp luật bảo vệ khi việc nuôi con nuôi được đăng ký tại các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Về cơ bản, việc giải quyết nuôi con nuôi tại các đơn vị kiểm tra được thực hiện theo quy định pháp luật, việc theo dõi tình hình phát triển và bảo đảm các quyền lợi của trẻ em được nhận làm con nuôi được thực hiện theo Bộ tiêu chí theo dõi tình hình thực hiện việc nuôi con nuôi trong nước. Một số Công chức Tư pháp - hộ tịch đã nghiên cứu các quy định của Luật Nuôi con nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành, ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện tốt công tác đăng ký nuôi con nuôi như Công chức Tư pháp - Hộ tịch của UBND các xã, phường: thị trấn Yên Mỹ (*huyện Yên Mỹ*), phường Lê Lợi, phường Hiến Nam (*thành phố Hưng Yên*), xã Hoàng Hoa Thám (*huyện Ân Thi*), xã Lệ Xá (*huyện Tiên Lữ*).

2. Tồn tại, hạn chế

2.1. Tồn tại chung

UBND các xã, phường, thị trấn được kiểm tra hàng tháng chưa thực hiện việc rà soát, đánh giá việc trẻ em cần được nhận làm con nuôi theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định 24/2019/NĐ-CP ngày 05/03/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/03/2011 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nuôi con nuôi.

2.2. Về các nội dung cụ thể

a) Về hồ đăng ký nuôi con nuôi

- Các giấy tờ trong hồ sơ (*Đơn xin nhận con nuôi, văn bản xác nhận hoàn cảnh gia đình, tình trạng chỗ ở, điều kiện kinh tế của người nhận con nuôi, Biên bản giao nhận con nuôi...*) không sử dụng mẫu ban hành kèm theo Thông tư 10/2020/TT-BTP ngày 28/12/2020 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp về ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi (UBND các xã, phường: Long Hưng, Phú Cường, Phan Đình Phùng, Dương Quang).

- Công chức tiếp nhận hồ sơ không ký xác nhận đã đối chiếu đúng với bản chính vào bản sao Căn cước công dân, Phiếu Lý lịch tư pháp (UBND các xã, phường: Phan Đình Phùng, Hưng Đạo, An Viên, Đồng Thanh, Liêu Xá, Phùng Hưng).

- Hồ sơ của trẻ thiếu Giấy khai sinh (UBND các xã, phường: Phan Đình Phùng, Xuân Quan), Giấy khám sức khỏe (UBND xã Dương Quang).

- Hồ sơ của người nhận con nuôi thiếu Giấy khám sức khỏe (UBND xã Long Hưng).

- Không có văn bản xác nhận hoàn cảnh gia đình, tình trạng chỗ ở, điều kiện kinh tế của người nhận nuôi con nuôi (UBND xã Long Hưng).

- Không thực hiện tư vấn cho trẻ em và cha mẹ đẻ, người giám hộ theo Phụ lục ban hành kèm theo biểu mẫu lấy ý kiến tại Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp (UBND các xã, phường: Phan Đình Phùng, Lương Tài).

- Chưa thể hiện thu lệ phí đăng ký nuôi con nuôi theo quy định tại điểm a Điều 6 Nghị định 114/2016/NĐ-CP ngày 08/7/2016 của Chính phủ quy định lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài (*UBND các xã: Long Hưng, Dương Quang, Quảng Lăng*).

- Giấy chứng nhận nuôi con nuôi ký trước ngày hoàn thiện hồ sơ, cụ thể: Giấy chứng nhận nuôi con nuôi ký ngày **01/12/2023** nhưng ngày **21/12/2023** mới thu lệ phí đăng ký nuôi con nuôi (*UBND xã Phùng Hưng*).

- Không có biên bản giao nhận con nuôi (*UBND các xã, phường: Phan Đình Phùng, Long Hưng, Lương Tài*).

- Không thực hiện gửi thông báo kèm Giấy chứng nhận nuôi con nuôi về nơi cư trú của người nhận con nuôi theo khoản 3 Điều 22 Luật Nuôi con nuôi (*UBND các xã, phường: Phan Đình Phùng, Dương Quang, Hưng Đạo*).

- UBND xã chưa có thông báo tìm người nhận trẻ làm con nuôi theo Điều 15 Luật Nuôi con nuôi (*UBND các xã, phường: Long Hưng, Bình Minh, Phan Đình Phùng*).

- Thiếu Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân trong hồ sơ người nhận trẻ (*UBND xã Quảng Lăng*).

- Giấy khai sinh của trẻ ghi quê quán Thọ Xuân, Thanh Hoá là không đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 14 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP (*UBND xã Long Hưng*).

- Giấy khai sinh ghi ngày, tháng sinh của trẻ chưa chính xác với giấy tờ mẹ trẻ để lại (*UBND thị trấn Ân Thi*).

- Không có mẫu báo cáo tiêu chí kiểm tra, theo dõi tình hình thực hiện việc nuôi con nuôi theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 10/2020/TT-BTP (*UBND xã Quảng Lăng*).

- Việc thực hiện ký Giấy chứng nhận nuôi con nuôi và bàn giao trẻ trong thời gian cha mẹ trẻ được quyền thay đổi ý kiến đã hạn chế quyền của cha mẹ trẻ, không tuân thủ hướng dẫn tại biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28/12/2020 (*UBND các xã Bình Kiều, Thọ Vinh, Lương Tài*).

- Giấy chứng nhận nuôi con nuôi (**ngày 05/7/2023**) ký trước ngày đăng ký khai sinh (**ngày 13/7/2023**): *UBND xã An Viên*.

- UBND xã ban hành Quyết định giao trẻ bị bỏ rơi cho người tạm thời nuôi dưỡng chưa kịp thời, cụ thể ngày **19/7/2023** UBND xã lập biên bản xác nhận trẻ bị bỏ rơi nhưng đến ngày **02/8/2023** mới có Quyết định giao trẻ bị bỏ rơi cho người tạm thời nuôi dưỡng (*UBND xã Long Hưng*).

- Không thực hiện ghi chú thay đổi của trẻ vào mặt sau Giấy khai sinh (*UBND xã Phan Đình Phùng*); ghi chú thông tin thay đổi vào mặt sau Giấy khai sinh không đúng quy định (*UBND xã An Viên*).

b) Việc ghi chép Sổ Đăng ký nuôi con nuôi

- Không sử dụng mẫu ban hành kèm theo Thông tư 10/2020/TT-BTP (UBND xã *Phùng Hưng*).

- Không thực hiện khóa Sổ khi hết năm (UBND xã *Long Hưng*) hoặc không khóa sổ vào trang liên kế với trang cuối cùng của năm theo đúng quy định (UBND các xã: *Hưng Đạo, An Viên, Ngọc Thanh, Thọ Vinh, Bình Minh, Quảng Lăng*).

- Sổ không đóng dấu giáp lai giữa các trang (UBND các xã: *Hưng Đạo, Dương Quang, Lương Tài, Long Hưng, Bình Kiều*).

- Sổ trong Sổ không đi kèm theo năm ban hành (UBND các xã: *Hưng Đạo, An Viên*).

- Không ghi nội dung thông tin tại mục 4 - căn cứ ghi sổ (UBND phường *Phan Đình Phùng*, UBND các xã: *Long Hưng, Bình Kiều*).

- Người nhận nuôi con nuôi không ký trong Sổ (UBND phường *Phan Đình Phùng*).

- Người giao con nuôi chỉ ký chưa ghi rõ họ, tên và chức danh (UBND xã *Long Hưng*).

- Người giao con nuôi không ký trong Sổ (UBND xã *Lương Tài*).

- Người thực hiện chưa ký, ghi rõ họ, tên, chức danh (UBND xã *Long Hưng*).

c) Việc ghi chép Sổ Đăng ký khai sinh

- Không ghi tên cơ quan đăng ký hộ tịch, ngày, tháng năm mở sổ (UBND các xã *Long Hưng*).

- Sổ trong Sổ không kèm theo năm ban hành (UBND các xã: *Phùng Hưng, Long Hưng*).

- Không ghi rõ thông tin cha, mẹ nuôi trong Sổ đăng ký khai sinh của trẻ, sau khi đã thực hiện cấp Trích lục bổ sung thông tin cha mẹ nuôi trong Sổ đăng ký khai sinh theo quy định tại Điều 29 Luật Hộ tịch (UBND xã *Lương Tài*).

- Một số trường hợp người đi khai sinh không ký sổ (UBND phường *Phan Đình Phùng*).

- Sổ ghi 02 màu mực (UBND xã *Long Hưng*).

- Sổ không đóng dấu giáp lai giữa các trang (UBND các xã *Long Hưng, Dương Quang*).

- Thực hiện khóa sổ cuối năm không đúng quy định (UBND phường *Phan Đình Phùng*; UBND các xã: *Long Hưng, Ngọc Thanh, An Viên, Dương Quang*).

- Người thực hiện chưa ký sổ (*hồ sơ số 289*); sửa chữa nội dung thông tin ghi trong sổ không đóng dấu (*hồ sơ số 290*) của UBND xã *Long Hưng*.

- Ghi quê quán của trẻ không đúng quy định tại Điều 14 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP (UBND xã *Long Hưng*).

3. Kiến nghị:

Căn cứ kết quả kiểm tra, Sở Tư pháp kiến nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị được kiểm tra một số nội dung sau:

a) Đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về nuôi con nuôi trên địa bàn quản lý. Thường xuyên hướng dẫn nghiệp vụ cho công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã; cập nhật, triển khai kịp thời các văn bản pháp luật cho công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã theo hướng dẫn chỉ đạo của cấp trên.

- Tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, theo dõi tình hình đăng ký nuôi con nuôi trên địa bàn; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, sai sót.

- Chỉ đạo UBND cấp xã thuộc địa bàn quản lý thực hiện tốt việc tìm gia đình thay thế cho trẻ em theo quy định tại Điều 15 Luật Nuôi con nuôi và công tác rà soát tìm người nhận trẻ em làm con nuôi theo khoản 4 Điều 1 của Nghị định 24/2019/NĐ-CP.

b) Đối với UBND các xã, phường, thị trấn

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật về nuôi con nuôi tới toàn thể nhân dân trên địa bàn quản lý. Tổ chức quán triệt nội dung Kết luận kiểm tra trong toàn đơn vị.

- Đề nghị UBND xã, phường, thị trấn triển khai, thực hiện nghiêm việc tìm gia đình thay thế cho trẻ em theo quy định tại Điều 15 Luật Nuôi con nuôi, khoản 4 Điều 1 Nghị định số 24/2019/NĐ-CP.

- UBND các xã, phường, thị trấn được kiểm tra tổ chức, chỉ đạo công chức Tư pháp - hộ tịch rút kinh nghiệm, khắc phục tồn tại, thiếu sót mà Kết luận đã nêu, gửi báo cáo về Sở Tư pháp trước ngày 25/6/2024 để tổng hợp theo dõi.

Trên đây là kết luận kiểm tra việc thực hiện đăng ký nuôi con nuôi trong nước năm 2024 trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- UBND cấp huyện (có đơn vị được kiểm tra);
- Thành viên Đoàn kiểm tra;
- Đơn vị được kiểm tra;
- Lưu VT, HCTP^{ph}.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Vũ Tuấn Anh

